TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN TỈNH HÀ TĨNH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 141/2018 /HNGĐ - ST
Ngày: 29/11/2018
V/v Tranh chấp hôn nhân gia đình.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN, TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Huy Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Nguyễn Hồng Quân
2. Ông: Lê Vỹ Hoàng

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Giang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Huy Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018 tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 115/2018/TLST – HNGĐ, ngày 03 tháng 10 năm 2018, về việc *"Tranh chấp hôn nhân và gia đình*":

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2018/QĐXX-ST ngày 22 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị X - Sinh năm 1980(Có mặt)
Đăng ký HKTT: Thôn Bắc S, Kỳ P, Kỳ Anh, Hà Tĩnh.
Hiện buôn bán tại chợ Cổ Đạm, Nghi Xuân, Hà Tĩnh.

Bị đơn: Anh Phan Tiến D - sinh năm 1984 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).
Đăng ký HKTT: Xóm Yên N, xã Xuân Y, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.
Nay đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Huy K
Địa chỉ: Thị trấn Lạc T, huyện Tánh L, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 03/10 /2018 và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chị Lê Thị X trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị kết hôn với anh Phan Tiến D ngày 25/6/2004, trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn hợp pháp tại Ủy ban nhân dân xã Thanh Tuyền, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương. Sau khi cưới nhau được một thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng thiếu trách nhiệm với nhau, không tôn trọng nhau. Vợ chồng sống ly thân từ đã hơn 05 năm không có quan hệ gì với nhau. Nay thấy hạnh phúc gia đình không thể hàn gắn được, chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Phan Tiến D.

Về con chung: Nếu ly hôn nguyên đơn xin nuôi con chung Phan Lê Huyền T, sinh ngày 09/12/2004 đến tuổi trưởng thành, bị đơn không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản, nợ chung: Vợ chồng tự giải quyết.

Tại bản tự khai về hôn nhân, bị đơn anh Phan Tiến D trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh đồng ý với ý kiến của nguyên đơn về thời gian kết hôn, thời gian chung sống và xác nhận hiện vợ chồng ly thân, không còn tình cảm nên đồng ý ly hôn.

Về quan hệ con chung: Thống nhất giao con chung cho nguyên đơn nuôi dưỡng.

Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Vợ chồng tự giải quyết không yêu cầu tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến lập Biên bản không tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải được do bị đơn có đơn xin giải quyết vắng mặt và ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thẩm quyền xét xử: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì các đương sự có quyền tự thỏa thuận với nhau bằng văn bản yêu cầu tòa án nơi cư trú, làm việc của nguyên đơn, chị Lê Thị X hiện đang buôn bán tại chợ Cổ Đạm nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Phiên tòa hôm nay bị đơn vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt nên tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Xét quan hệ hôn giữa anh Phan Tiến D và chị Lê Thị X, HĐXX nhận thấy đây là hôn nhân hợp pháp các bên không vi phạm điều kiện và đăng ký kết hôn quy định tại điều 8, 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Các đương sự thừa nhận hiện nay vợ chồng không còn tình cảm với nhau. Vì vậy, có căn cứ khẳng định được hôn nhân của chị X và anh D đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, thiết nghĩ cần xử cho các đương sự ly hôn để ổn định cuộc sống là phù hợp với quy định tại điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3]. Về con chung: Xét thỏa thuận của các đương sự giao con chung Phan Lê Huyền T, sinh ngày 09/12/2004 cho chị X nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (18 tuổi), bị đơn không phải cấp dưỡng nuôi con chung, HĐXX cần ghi nhận.

[4]. Về tài sản, nợ chung: Không yêu cầu HĐXX miễn xét.

[5]. Về án phí: Nguyên đơn tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

1. Ghi nhận: Lê Thị X và Phan Tiến D được thuận tình ly hôn.

2. Ghi nhận thỏa thuận của các đương sự giao các con chung Phan Lê Huyền Trân, sinh ngày 09/12/2004 cho chị Lê Thị X nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Anh Phan Tiến D không phải cấp dưỡng nuôi con chung và được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được phép cản trở.

3. Về án phí ly hôn: Chị Lê Thị X tự nguyện nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ số tiền đã nộp tại biên lai số: 0000674 ngày 03/10/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghi Xuân, nay đã nộp đủ.

Vụ án được xét xử công khai nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

Nơi nhận:
- *Các đương sự*
- *VKSND huyện Nghi Xuân;*
- *THA huyện Nghi Xuân;*
- *TAND tỉnh Hà Tĩnh;*
- *UBND xã Thanh Tuyền, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương;*
- *Lưu Hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký, đóng dấu)

Phạm Huy Bình